

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: - UBND huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên
- UBND xã Nhật Quang, huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

1.1. Tên⁽¹⁾:

- Ông: HOÀNG ĐÌNH SƠN – sinh năm 1956, CCCD số 033056004502 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 25/4/2021;

- Bà: LÊ THỊ THẢO – sinh năm 1956, CCCD số 033156004596 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 25/4/2021.

1.2. Giấy tờ nhân thân⁽²⁾: -nt-

1.3. Địa chỉ⁽³⁾: thôn Quang Yên, xã Nhật Quang, huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên

1.4. Điện thoại liên hệ (nếu có):..... Hộp thư điện tử (nếu có):

2. Thừa đất đăng ký: (Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu 04b/ĐK)

2.1. Thừa đất số⁽⁴⁾: 16

2.2. Tờ bản đồ số⁽⁴⁾: 23

2.3. Địa chỉ⁽⁵⁾: thôn Quang Yên, xã Nhật Quang, huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên;

2.4. Diện tích⁽⁶⁾: 1171,2m²; sử dụng chung: 1171,2m²;m²; sử dụng riêng: 0m²

2.5. Sử dụng vào mục đích⁽⁷⁾: ONT, từ thời điểm: sau 15/10/1993 trước 01/7/2004

2.6. Thời hạn đề nghị được sử dụng đất⁽⁸⁾: Lâu dài

2.7. Nguồn gốc sử dụng đất⁽⁹⁾: UBND xã Nhật Quang giao trước 01/7/2004

2.8. Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số, tờ bản đồ số, của, nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề⁽¹⁰⁾;

3. Nhà ở, công trình xây dựng: (Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 04c/ĐK)

3.1. Loại nhà ở, công trình xây dựng⁽¹¹⁾:

3.2. Địa chỉ⁽¹²⁾:

3.3. Diện tích xây dựng⁽¹³⁾:m²;

3.4. Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng⁽¹⁴⁾:m²;

3.5. Sở hữu chung⁽¹⁵⁾:m², sở hữu riêng⁽¹⁵⁾:m²;

3.6. Số tầng:tầng; trong đó, số tầng nổi: tầng, số tầng hầm: tầng;

3.7. Nguồn gốc⁽¹⁶⁾:

3.8. Thời hạn sở hữu đến⁽¹⁷⁾:

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: (Đánh dấu vào ô lựa chọn)

4.1. Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất ☐

4.2. Đề nghị cấp Giấy chứng nhận ☒

4.3. Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất ☐

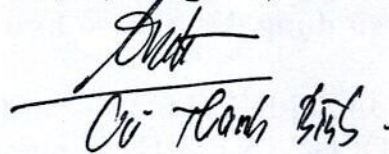
4.4. Đề nghị khác (nếu có):

5. Những giấy tờ nộp kèm theo:

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Phù Cừ, ngày 10 tháng 10 năm 2024

Tôi Người viết đơn
(ĐƯỢC ỦY QUYỀN)


Cử Thanh 245

Hướng dẫn kê khai đơn:

- (1) Cá nhân: Ghi họ và tên bằng chữ in hoa, năm sinh theo giấy tờ nhân thân; người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài thì ghi họ tên, năm sinh, quốc tịch, Công đồng dân cư. Ghi tên của công đồng dân cư
- (2) Ghi số định danh cá nhân hoặc số, ngày cấp và nơi cấp hộ chiếu
- (3) Cá nhân: Ghi địa chỉ nơi đăng ký thường trú; người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài thì ghi địa chỉ đăng ký thường trú ở Việt Nam (nếu có); Công đồng dân cư: Ghi địa chỉ nơi sinh hoạt chung của công đồng.
- (4) Ghi số hiệu của thửa đất và số tờ bản đồ địa chính hoặc ghi số hiệu thửa đất và số hiệu mảnh trích đo bản đồ địa chính (nếu có thông tin).
- (5) Ghi tên khu vực (xứ đồng, điểm dân cư...), số nhà, tên đường phố (nếu có), thôn, tổ dân phố, tên đơn vị hành chính cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh nơi có thửa đất.
- (6) Ghi diện tích của thửa đất bằng số Ả Rập, được làm tròn số đến một chữ số thập phân; Diện tích "Sử dụng chung" là phần diện tích thửa đất thuộc quyền sử dụng của nhiều người sử dụng đất; Diện tích "Sử dụng riêng" là phần diện tích thửa đất thuộc quyền sử dụng của một người sử dụng đất (một cá nhân, một công đồng dân cư).
- (7) Ghi mục đích đang sử dụng chính của thửa đất. Từ thời điểm ghi ngày ... tháng ... năm...
- (8) Ghi "đến ngày .../.../..." hoặc "Lâu dài" hoặc ghi bằng dấu "-/-" nếu không xác định được thời hạn.
- (9) Ghi được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc giao đất không thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc cho thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm hoặc nhận chuyển quyền (chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, góp vốn) hoặc nguồn gốc khác như do ông cha để lại, lấn, chiếm, giao đất không đúng thẩm quyền, khai hoang...
- (10) Ghi theo văn bản xác lập quyền được sử dụng.
- (11) Ghi Nhà ở riêng lẻ/căn hộ chung cư/văn phòng/nhà xưởng...
- (12) Ghi tên công trình hoặc tên tòa nhà; tên khu vực (xứ đồng, điểm dân cư...); số nhà, tên đường phố (nếu có), thôn, tổ dân phố, tên đơn vị hành chính cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh nơi có thửa đất.
- (13) Đối với nhà ở riêng lẻ, công trình xây dựng độc lập ghi diện tích mặt bằng chiếm đất của nhà ở, công trình tại vị trí tiếp xúc với mặt đất theo mép ngoài tường bao của nhà ở, công trình được làm tròn số đến một chữ số thập phân.
Đối với căn hộ chung cư, văn phòng, hàng mục công trình thuộc tòa nhà chung cư, tòa nhà hỗn hợp thì ghi diện tích sàn/diện tích sử dụng căn hộ chung cư, văn phòng, hàng mục công trình đó.
- (14) Đối với nhà ở, công trình một tầng thì không ghi nội dung này. Đối với nhà ở, công trình nhiều tầng thì ghi tổng diện tích mặt bằng sàn xây dựng của các tầng.
- (15) Diện tích "Sở hữu chung" là phần diện tích thuộc quyền sở hữu của nhiều người; Diện tích "Sở hữu riêng" là phần diện tích thuộc quyền sở hữu của một người (một cá nhân, một công đồng dân cư).
- (16) Ghi tự đầu tư xây dựng, mua, được tặng cho
- (17) Ghi "đến ngày .../.../..." hoặc ghi bằng dấu "-/-" nếu không xác định được thời hạn.

DANH SÁCH
NHỮNG NGƯỜI SỬ DỤNG CHUNG THỬA ĐẤT, SỞ HỮU CHUNG TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT
(Kèm theo Mẫu số 04/ĐK)

Sử dụng chung thửa đất: ☐; Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất: ☐ (Đánh dấu vào ô lựa chọn)

Số thứ tự	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Năm sinh	Giấy tờ pháp nhân, nhân thân			Địa chỉ
			Loại giấy tờ	Số	Ngày, tháng, năm cấp	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Hoàng Đình Sơn	1956	CCCD	033056004502	25-4-2021	Cục CS QLHC về TTXH thôn Quang Yên, xã Nhật Quang, huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên
2	Lê Thị Thảo	1956	CCCD	033156004596	25-4-2021	Cục CS QLHC về TTXH thôn Quang Yên, xã Nhật Quang, huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên

Phù Cù, ngày 10 tháng 10 năm 2024
TM. Người kê khai
(Được ủy quyền)

Cù Thanh Đức.

Hướng dẫn kê khai:
Việc kê khai thông tin theo hướng dẫn tại Mẫu số 04/ĐK.

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NHẬT QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 06/ĐK

Số: /CKHS-ĐKĐĐ

DANH SÁCH CÔNG KHAI
Kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận

Số TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m ²)	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	HOÀNG ĐÌNH SƠN	Thôn Quang Yên, xã Nhật Quang, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên	Thôn Quang Yên, xã Nhật Quang, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên	23	16	1171,2	Từ 15/10/1993 đến trước 01/7/2004	UBND xã giao không đúng thẩm quyền	02 công trình nhà 2 tầng và lán phụ trợ	Năm 2009 và năm 2014	Không	

Danh sách này được công khai trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày 29/11/2024, đến ngày 13/12/2024 Tại địa điểm: Trụ sở UBND xã Nhật Quang, công thông tin điện tử của xã.
Người không đồng ý với kết quả kiểm tra trên đây thì gửi đơn đến UBND xã Nhật Quang để giải quyết; sau thời gian trên sẽ không xem xét giải quyết.

....., ngày 29 tháng 11 năm 2024

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

(Ký tên, đóng dấu)



CHỦ TỊCH
NGUYỄN THẾ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: - UBND huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên
- UBND xã Nhật Quang, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:1.1. Tên⁽¹⁾:

- Ông: LÊ VĂN TÚC – sinh năm 1964, CCCD số 033064000367 do Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và QLQG về dân cư cấp ngày 24/7/2015;

- Bà: HOÀNG THỊ YẾN – sinh năm 1966, CCCD số 033166012397 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 28/6/2021.

1.2. Giấy tờ nhân thân⁽²⁾: -nt-1.3. Địa chỉ⁽³⁾: thôn Quang Yên, xã Nhật Quang, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên

1.4. Điện thoại liên hệ (nếu có):..... Hộp thư điện tử (nếu có):

2. Thửa đất đăng ký: (Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu 04b/ĐK)

2.1. Thửa đất số⁽⁴⁾: 06.. 2.2. Tờ bản đồ số⁽⁴⁾: 23.....2.3. Địa chỉ⁽⁵⁾: thôn Quang Yên, xã Nhật Quang, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên;2.4. Diện tích⁽⁶⁾: 1700, 2 m²; sử dụng chung: 1700, 2 m²; sử dụng riêng: 0 m²;2.5. Sử dụng vào mục đích⁽⁷⁾: ONT, từ thời điểm: sau 15/10/1993 trước 01/7/20042.6. Thời hạn đề nghị được sử dụng đất⁽⁸⁾: Lâu dài2.7. Nguồn gốc sử dụng đất⁽⁹⁾: UBND xã Nhật Quang giao2.8. Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số, tờ bản đồ số, của, nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề⁽¹⁰⁾;

3. Nhà ở, công trình xây dựng: (Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 04c/ĐK)

3.1. Loại nhà ở, công trình xây dựng⁽¹¹⁾:3.2. Địa chỉ⁽¹²⁾:3.3. Diện tích xây dựng⁽¹³⁾:m²;3.4. Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng⁽¹⁴⁾:m²;3.5. Sở hữu chung⁽¹⁵⁾:m², sở hữu riêng⁽¹⁵⁾:m²;

3.6. Số tầng:tầng; trong đó, số tầng nổi: tầng, số tầng hầm: tầng;

3.7. Nguồn gốc⁽¹⁶⁾:3.8. Thời hạn sở hữu đến⁽¹⁷⁾:

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: (Đánh dấu vào ô lựa chọn)

4.1. Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất ☐

4.2. Đề nghị cấp Giấy chứng nhận ☒

4.3. Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất ☐

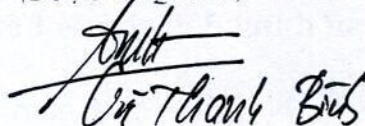
4.4. Đề nghị khác (nếu có):

5. Những giấy tờ nộp kèm theo:

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Phù Cừ, ngày 12 tháng 10 năm 2024

Tai. Người viết đơn
(ĐƯỢC ỦY QUYỀN)


Trần Thanh Bình

Hướng dẫn kê khai đơn:

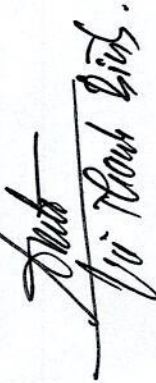
- (1) Cá nhân: Ghi họ và tên bằng chữ in hoa, năm sinh theo giấy tờ nhân thân, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài thì ghi họ tên, năm sinh, quốc tịch; Cộng đồng dân cư: Ghi tên của cộng đồng dân cư.
- (2) Ghi số định danh cá nhân hoặc số, ngày cấp và nơi cấp hộ chiếu.
- (3) Cá nhân: Ghi địa chỉ nơi đăng ký thường trú, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài thì ghi địa chỉ đăng ký thường trú ở Việt Nam (nếu có); Cộng đồng dân cư: Ghi địa chỉ nơi sinh hoạt chung của cộng đồng.
- (4) Ghi số hiệu của thửa đất và số tờ bản đồ địa chính hoặc ghi số hiệu thửa đất và số hiệu mảnh trích đo bản đồ địa chính (nếu có thông tin)
- (5) Ghi tên khu vực (xứ dòng, điểm dân cư...), số nhà, tên đường phố (nếu có), thôn, tổ dân phố, tên đơn vị hành chính cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh nơi có thửa đất.
- (6) Ghi diện tích của thửa đất bằng số Ả Rập, được làm tròn số đến một chữ số thập phân; Diện tích "Sử dụng chung" là phần diện tích thửa đất thuộc quyền sử dụng của nhiều người sử dụng đất; Diện tích "Sử dụng riêng" là phần diện tích thửa đất thuộc quyền sử dụng của một người sử dụng đất (một cá nhân, một cộng đồng dân cư).
- (7) Ghi mục đích đang sử dụng chính của thửa đất. Từ thời điểm ghi ngày... tháng... năm...
- (8) Ghi "đến ngày.../.../..." hoặc "Lâu dài" hoặc ghi bằng dấu "--/--" nếu không xác định được thời hạn.
- (9) Ghi được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc giao đất không thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc cho thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm hoặc nhận chuyển quyền (chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, góp vốn) hoặc nguồn gốc khác như do ông cha để lại, lấn, chiếm, giao đất không đúng thẩm quyền, khai hoang.
- (10) Ghi theo văn bản xác lập quyền được sử dụng.
- (11) Ghi Nhà ở riêng lẻ/căn hộ chung cư/văn phòng/nhà xưởng.
- (12) Ghi tên công trình hoặc tên tòa nhà, tên khu vực (xứ dòng, điểm dân cư...), số nhà, tên đường phố (nếu có), thôn, tổ dân phố, tên đơn vị hành chính cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh nơi có thửa đất.
- (13) Đối với nhà ở riêng lẻ, công trình xây dựng độc lập ghi diện tích mặt bằng chiếm đất của nhà ở, công trình tại vị trí tiếp xúc với mặt đất theo mép ngoài tường bao của nhà ở, công trình được làm tròn số đến một chữ số thập phân. Đối với căn hộ chung cư, văn phòng, hạng mục công trình thuộc tòa nhà chung cư, tòa nhà hỗn hợp thì ghi diện tích sàn/diện tích sử dụng căn hộ chung cư, văn phòng, hạng mục công trình đó.
- (14) Đối với nhà ở, công trình một tầng thì không ghi nội dung này. Đối với nhà ở, công trình nhiều tầng thì ghi tổng diện tích mặt bằng sàn xây dựng của các tầng.
- (15) Diện tích "Sở hữu chung" là phần diện tích thuộc quyền sở hữu của nhiều người; Diện tích "Sở hữu riêng" là phần diện tích thuộc quyền sở hữu của một người (một cá nhân, một cộng đồng dân cư).
- (16) Ghi tự đầu tư xây dựng, mua, được tặng cho.
- (17) Ghi "đến ngày.../.../..." hoặc ghi bằng dấu "--/--" nếu không xác định được thời hạn.

DANH SÁCH
NHỮNG NGƯỜI SỬ DỤNG CHUNG THỬA ĐẤT, SỞ HỮU CHUNG TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT
(Kèm theo Mẫu số 04/ĐK)

Sử dụng chung thửa đất: ☐; Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất: ☐ (Đánh dấu vào ô lựa chọn)

Số thửa đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất tự	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Năm sinh	Giấy tờ pháp nhân, nhân thân				Địa chỉ
			Loại giấy tờ	Số	Ngày, tháng, năm cấp	Cơ quan cấp	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Lê Văn Túc	1964	CCCD	033064000367	24/7/2015	Cục CS QLHC về TTXH	thôn Quang Yên, xã Nhật Quang, huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên
2	Hoàng Thị Yên	1956	CCCD	033166012397	28/6/2021	Cục CS QLHC về TTXH	thôn Quang Yên, xã Nhật Quang, huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên

Phù Cù, ngày 10 tháng 10 năm 2024
TM. Người kê khai
(Được ủy quyền)



Hướng dẫn kê khai:
Việc kê khai thông tin theo hướng dẫn tại Mẫu số 04/ĐK.

Số: /CKHS-ĐKĐĐ

DANH SÁCH CÔNG KHAI
Kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận

Số TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m ²)	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	LÊ VĂN TỨC	Thôn Quang Yên, xã Nhật Quang, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên	Thôn Quang Yên, xã Nhật Quang, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên	23	06	1700,2	Từ 15/10/1993 đến trước 01/7/2004	UBND xã giao không đúng thẩm quyền	01 công trình nhà 1 tầng và lán phụ trợ	Năm 2004	Không	

Danh sách này được công khai trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày 29/11/2024, đến ngày 13/12/2024 Tại địa điểm: Trụ sở UBND xã Nhật Quang, công thông tin điện tử của xã.
Người không đồng ý với kết quả kiểm tra trên đây thì gửi đơn đến UBND xã Nhật Quang để giải quyết; sau thời gian trên sẽ không xem xét giải quyết.

....., ngày 29 tháng 11 năm 2024

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
(Ký tên, đóng dấu)

CHỦ TỊCH
NGUYỄN THẾ AN

